

Bản án số:12/2020/HS-ST

Ngày 18/12/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Ngọc Thông

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Văn Hải và bà Lý Thị Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Khánh Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La:** Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 11/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:12/2020/QĐXXST-HS ngày 07/12/2020, đối với bị cáo Vàng A D, sinh ngày 04/4/2004 tại xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại bản S, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 9/12, dân tộc: Mông, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam, con ông Vàng A H và bà Thào Thị V, bị cáo chưa có vợ, tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tốt, bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** 1. Anh Vàng A U, sinh năm 1973, cư trú tại bản S, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

2. Anh Vàng A Th, sinh năm 1990, cư trú tại bản S, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

**- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:**

Bà Thào Thị V, sinh năm 1988, là mẹ đẻ của bị cáo Vàng A D, cư trú tại bản S, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Ngô Xuân Nghiêm, Luật sư văn phòng luật sư Niềm tin Công lý, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bà Th Thị V đại diện hợp pháp cho bị cáo là ông Chăm Đình Cốc, cư trú tại Tiểu khu 7, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vàng A D biết gia đình anh Vàng A U thường đi làm vắng nhà nên đã vào nhà anh U trộm tiền, cụ thể các lần như sau:

Lần 1: Khoảng tháng 6 năm 2020 D đi chăn bò gần lán nương của anh Vàng A U, quan sát xung quanh không có người D đi vào trong lán lục tìm tài sản, lấy được 500.000<sup>d</sup> (Năm trăm nghìn đồng) trong túi áo của anh U treo trong lán rồi đi về nhà và đến Ngã ba Gia Phù, xã Gia Phù, huyện Phù Yên chơi điện tử và sử dụng hết.

Lần 2: Ngày 31/7/2020 Vàng A D đi bộ từ nhà đến nhà anh Vàng A U cùng bản, mục đích để trộm cắp tài sản, khi đến thì thấy nhà anh U đóng cửa D đi vòng ra cửa sau thấy cửa đóng nhưng không khóa, D đi vào trong nhà và đến giường ngủ của anh U lật đệm lên thì thấy 01 phong bì bên trong có 2.500.000<sup>d</sup> (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), D lấy số tiền đó cho vào túi quần rồi đi về nhà, sau đó đi Ngã ba Gia Phù, xã Gia Phù, huyện Phù Yên chơi game và sử dụng hết.

Lần 3: Khoảng 08 giờ ngày 01/9/2020 D đi bộ đến nhà anh U thấy khóa cửa, D đến cửa chính sờ tay lên thanh xà trên cửa thì thấy 01 chiếc chìa khóa, D lấy chìa khóa mở cửa vào trong nhà rồi đến giường ngủ anh U lật đệm lên thì thấy 01 tập tiền không biết cụ thể bao nhiêu, D rút lấy một phần rồi đi ra khóa cửa lại và để chiếc chìa khóa ở vị trí cũ, sau đó đi thẳng đến Ngã ba Gia Phù đếm được 8.100.000<sup>d</sup> (Tám triệu một trăm nghìn đồng), số tiền trộm được D chơi game, ăn uống, mua ví, áo, dép hết 1.729.000<sup>d</sup> (Một triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn đồng), số tiền còn lại 6.371.000<sup>d</sup> (Sáu triệu ba trăm bảy mươi một nghìn đồng) ngày 04/9/2020 bị cáo đã giao nộp lại cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên. Tạm giữ 01 đôi dép nam, 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng và 01 chiếc ví da.

Ngoài ra bị cáo còn khai nhận thêm: Tháng 8 năm 2019 tại sân bóng bản S, xã K, huyện Phù Yên bị cáo cạy cốp xe máy của anh Vàng A Th lấy 2.900.000<sup>d</sup> (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) và đã sử dụng hết.

Ngày 06/9/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định địa điểm, vị trí nơi xảy ra vụ án.

Kết luận giám định số 1448 ngày 10/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật.

Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Vàng A D về tội Trộm cắp tài sản theo c khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Lần 1: Tháng 6/2020 bị cáo đi chăn bò gần lán nương của anh U tại bản S, xã K thấy không có người trong lán bị cáo đi vào trong lán lục tìm tài sản và lấy được 500.000<sup>d</sup> (Năm trăm nghìn đồng) để trong túi áo treo trong lán và đã chi tiêu hết.

Lần 2: Ngày 31/7/2020 bị cáo đi bộ đến nhà anh U ở cùng bản thấy không có người ở nhà bị cáo đi ra phía sau nhà thì thấy cửa hậu đóng nhưng không khóa, bị cáo mở cửa vào trong nhà và đến giường ngủ của anh U lật đệm lên thì thấy 01 phong bì bên trong có tiền, bị cáo lấy tiền cho vào túi quần rồi đi về nhà đếm được 2.500.000<sup>d</sup> (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó đi xuống Ngã Ba, xã Gia Phù, huyện Phù Yên sử dụng hết.

Lần 3: Ngày 01/9/2020 bị cáo đến nhà anh U thấy khóa cửa, bị cáo đi đến cửa chính sờ tay lên thanh xà trên cửa thì thấy 01 chiếc chìa khóa, bị cáo lấy chìa khóa mở cửa vào trong nhà rồi đến giường ngủ của anh U và lật đệm lên thì thấy 01 tập tiền không biết cụ thể bao nhiêu, bị cáo lấy một phần rồi đi ra và khóa cửa lại như cũ, về nhà đếm được 8.100.000<sup>d</sup> (Tám triệu một trăm nghìn đồng), sau đó bị cáo xuống Ngã ba Gia Phù chơi game, ăn uống, mua áo và dép hết 1.729.000<sup>d</sup> (Một triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn đồng), đến ngày 04/9/2020 bị phát hiện bị cáo đã nộp lại số tiền 6.371.000<sup>d</sup> (Sáu triệu ba trăm bảy mươi một nghìn đồng). Tạm giữ 01 đôi dép nam, 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng và 01 chiếc ví da.

Ngoài ra bị cáo còn khai nhận: Vào tháng 8/2019 bị cáo dùng tay cạy cốp xe máy của anh Vàng A Th lấy được 2.900.000<sup>d</sup> (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) và đã chi tiêu vào mục đích cá nhân hết. Gia đình của bị cáo đã bồi thường đủ toàn bộ số tiền bị cáo chiếm đoạt cho anh Vàng A U và anh Vàng A Th.

Các lời khai của anh Vàng A U tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đều trình bày: Bị cáo Vàng A D vào nhà anh 02 lần và vào lán nương 01 lần trộm tài sản với tổng số tiền là 11.100.000<sup>d</sup> (Mười một triệu một trăm nghìn đồng), sau khi bị phát hiện tại cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên bị cáo đã bồi thường đủ toàn bộ số tiền bị mất.

Ngày 17/12/2020 anh U có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa vì lý do công việc và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì thêm.

Lời khai của anh Vàng A Th tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đều trình bày: Tháng 8/2019 anh dựng xe máy tại sân bóng bản S, xã K, huyện Phù Yên thì bị kẻ gian cạy cốp xe máy lấy 2.900.000<sup>d</sup> (Hai triệu chín trăm

ngàn đồng), sau khi bị phát hiện, ngày 21/9/2020 bị cáo đã bồi thường đủ toàn bộ số tiền bị mất.

Ngày 14/12/2020 anh Th có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa vì lý do sức khỏe không thể tham gia phiên tòa được, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày: Bị cáo Vàng A D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Vàng A U và anh Vàng A Th là vi phạm pháp luật, sau khi bị phát hiện gia đình đã bồi thường cho anh U và anh Th đủ số tiền bị mất, bị cáo là thanh niên mới lớn, tuổi đời còn trẻ, suy nghĩ bông bột, chưa lập gia đình, đề nghị xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm c khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, khi phạm tội và khi xét xử bị cáo dưới 18 tuổi, hiểu biết pháp luật hạn chế, sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực bồi thường tác động với gia đình để bồi thường đủ toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho các gia đình bị hại để khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự giác khai báo 02 lần trộm cắp trước đó chưa bị phát hiện, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định của pháp luật, để bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vàng A D như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A D từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 đến 16 tháng và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận bị cáo đã bồi thường đủ cho anh Vàng A U tổng số tiền 11.100.000<sup>d</sup> (Mười một triệu một trăm nghìn đồng) và bồi thường đủ cho anh Vàng A Th 2.900.000<sup>d</sup> (Hai triệu chín trăm nghìn đồng).

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nam; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng; 01 chiếc ví da (đều chưa sử dụng), do bị cáo không yêu cầu trả lại.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy đựng đồ vật của bị cáo, bên ngoài hộp có ghi “Đồ vật thu giữ của Vàng A D”.

Về án phí: Đề nghị miễn cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không có ý kiến gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của anh Vàng A U và anh Vàng A Th làm đúng quy định của pháp luật, sự vắng mặt của anh U và anh Th không làm ảnh hưởng đến việc xem xét và quyết định đối với hành vi phạm tội của bị cáo cũng như trách nhiệm bồi thường dân sự và các nội dung khác trong vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày bản Luận tội đối với bị cáo Vàng A D phạm tội Trộm cắp tài sản, theo điểm c khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Vàng A U với tổng số tiền là 11.100.000<sup>d</sup> (Mười một triệu một trăm nghìn đồng) và 01 lần trộm tiền của anh Vàng A Th là 2.900.000<sup>d</sup> (Hai triệu chín trăm nghìn đồng), tại cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo đã bồi thường đủ toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho anh Vàng A U và anh Vàng A Th. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Vàng A D phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để có tiền tiêu xài đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong khoảng thời gian từ 6 đến tháng 9/2020 bị cáo đã liên tục thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản của anh Vàng A U và 01 lần trộm cắp tài sản của anh Vàng A Th, thời gian thực hiện hành vi có tính chất liên tục, kế tiếp nhau, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như khi xét xử bị cáo đều dưới 17 tuổi, tâm, sinh lý phát triển chưa đầy đủ, hiểu biết hạn chế, suy nghĩ bông bột, thiếu sự quan tâm, chăm sóc của gia đình. Khi cân nhắc mức hình phạt cũng cần xem xét, áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại chương XII của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự giác khai báo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp trước đó chưa bị phát hiện, sau khi bị phát hiện bị cáo đã tích cực tác động với gia đình bồi thường khắc phục hậu quả kịp thời, bị cáo là dân tộc thiểu số, tuổi đời còn trẻ, chưa lập gia đình, hiểu biết pháp luật hạn chế, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s, r khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 4 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có 01 tình tiết tăng nặng. Xét thấy chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục theo khoản 2 Điều 36 của Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền nơi cư trú trong việc giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo sửa chữa lỗi lầm để phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định khoản 2 Điều 100 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân của bị cáo: Không có tiền án, tiền sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo vừa là người dưới 18 tuổi phạm tội, vừa đang sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, không áp dụng.

[8]. Về trách nhiệm dân sự, cần: Chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho anh Vàng A U đủ số tiền 11.100.000<sup>d</sup> (Mười một triệu một trăm nghìn đồng) và bồi thường anh Vàng A Th đủ số tiền 2.900.000<sup>d</sup> (Hai triệu chín trăm nghìn đồng).

[9] Về vật chứng: Đối với 01 đôi dép nam; 01 áo sơ mi dài tay; 01 chiếc ví da của bị cáo, do bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo không yêu cầu trả lại. Do đó, cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

Cần tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy đựng đồ vật của bị cáo, bên ngoài hộp có ghi “Đồ vật thu giữ của Vàng A D”, do không có giá trị sử dụng.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo đang sinh sống tại trong số xã nghèo của tỉnh Sơn La. Do đó, miễn toàn bộ đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Điều khoản áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s, r khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 36; Điều 91; 100 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Vàng A D phạm tội Trộm cắp tài sản.

3. Xử phạt bị cáo Vàng A D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án sơ thẩm. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo Vàng A D cho UBND xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã K trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho anh Vàng A U đủ số tiền 11.100.000<sup>d</sup> (Mười một triệu một trăm nghìn đồng) và bồi thường cho anh Vàng A Th đủ số tiền 2.900.000<sup>d</sup> (Hai triệu chín trăm nghìn đồng).

5. Vật chứng: Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 đôi dép nam, cỡ 43, đế dép màu vàng, quai dép màu xanh, trên mặt đế dép có dòng chữ Made in Thailan; 01 chiếc áo sơ mi dài tay, màu trắng, nhãn hiệu KOG, cỡ M, cúc áo bằng nhựa màu trắng, cổ áo viền vải màu đen; 01 chiếc ví da, loại gấp, màu nâu, nhãn hiệu HUYTAM, xung quanh may chỉ màu vàng (tất cả đều chưa sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy đựng đồ vật của bị cáo, bên ngoài hộp có ghi dòng chữ “Đồ vật thu giữ của Vàng A D”.

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ đối với bị cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H. Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Ngọc Thông**